

Số: 13/QĐ-TA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Trần Hà Như Oanh.
- Thư ký phiên họp:* Bà Hoàng Thị Cẩm Vân.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp trực tuyến để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 09/QĐ-TA ngày 25 tháng 7 năm 2025.

Điểm câu trung tâm: Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Điểm câu thành phần: Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị đề nghị:

Võ Văn T; giới tính: Nam; Sinh ngày: 31 tháng 8 năm 1983; Căn cước công dân số: 051083012848, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nguyên quán: Quảng Ngãi; Địa chỉ thường trú: Tổ A, phường C, tỉnh Quảng Ngãi (địa chỉ cũ: Tổ A, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi); Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Võ Văn K và bà Nguyễn Thị G.

Nhân thân:

+ Ngày 01 tháng 8 năm 2014 bị Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về việc “Cướp giật tài sản” và bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử 04 năm 06 tháng tù theo bản án số 22/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2015.

+ Ngày 31 tháng 12 năm 2020 bị Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về việc “Cướp giật tài sản” và bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử 05 năm tù theo bản án số 69/HSST ngày 05 tháng 01 năm 2021.

Ông Võ Văn T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Minh Hải - Cán bộ Cảnh sát phòng, chống tội phạm Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh:* Ông Nguyễn Phạm Tuấn - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 14 tháng 6 năm 2025, Công an P, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện ông Võ Văn T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đưa về trụ sở làm việc, đồng thời tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ông Võ Văn T thì được kết quả dương tính với chất ma túy nên lập biên bản vi phạm hành chính cùng ngày. Ông Võ Văn T khai nhận bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy là ma túy đá, bằng cách hút từ năm 2024, lần gần nhất ông sử dụng là ngày 08 tháng 6 năm 2025. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng ma túy ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận ông Võ Văn T nghiện ma túy, loại ma túy: chất dạng Amphetamine.

Kết quả xác minh ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Công an P, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện ông Võ Văn T không có đăng ký thường trú, tạm trú và thực tế cư trú tại địa chỉ 2 B, Phường G, Quận E. Ngoài ra, kết quả xác minh của Công an phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xác nhận ông Võ Văn T có hộ khẩu thường trú tại tổ A, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi nhưng không cư trú tại địa phương, ông T là đối tượng thuộc diện đặc xá chấp hành xong án phạt tù, đang trong thời gian theo dõi, xóa án tích về tội cướp giật tài sản, diện đối tượng kết thúc: 30 tháng 11 năm 2026.

Kể từ ngày 19 tháng 6 năm 2025, ông Võ Văn T được giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thành phố Hồ Chí Minh quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Phường G1, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do ông Võ Văn T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy nên ngày 18 tháng 6 năm 2025, Ủy ban nhân dân Phường G1, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với ông T. Ngày 28 tháng 7 năm 2025, Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 26/ĐN-CAP đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Võ Văn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy số C Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên họp:

- Đại diện Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến giữ nguyên đề nghị tại văn bản số 26/ĐN-CAP ngày 28 tháng 7 năm 2025, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Võ Văn T với thời hạn là 24 (hai mươi bốn) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số C Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người bị đề nghị là ông Võ Văn T trình bày: Ông T thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy là ma túy đá bằng cách hút do buồn chuyện gia đình, không có nơi cư trú ổn định và đồng ý đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Ông không có ý kiến gì về đề nghị của Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Võ Văn T là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Võ Văn T với thời hạn từ 21 (hai mươi một) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số C Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với ông Võ Văn T, ý kiến của đại diện Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh và ý kiến của người bị đề nghị đã có đủ cơ sở xác định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 26/ĐN-CAP ngày 28 tháng 7 năm 2025 đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Võ Văn T, do đó, căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung vào các năm 2014, 2017, 2020 và 2022), khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Võ Văn T đảm bảo về thời hiệu và trình tự, thủ tục theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 103 và Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung vào các năm 2014, 2017, 2020 và 2022); Điều 41 đến Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

[3] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi vi phạm:

[3.1] Ông Võ Văn T là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức để biết được tác hại của ma túy và việc sử dụng ma túy trái phép là hành vi vi phạm pháp luật nhưng đã sử dụng trái phép chất ma túy và bị kết luận là người nghiện ma túy, loại ma túy: chất dạng Amphetamine. Ông T có nhân thân không tốt vì đã từng bị xử phạt 04 năm 06 tháng tù vào năm 2015 và 05 năm tù vào năm 2021 cùng về tội “Cướp giật tài sản” thuộc diện đặc xá chấp hành xong án phạt tù, hiện

đang trong thời gian theo dõi, xóa án tích về tội “Cướp giật tài sản”. Bản thân ông T đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và đồng ý đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

[3.2] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông T không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng đến gia đình mà còn gây ảnh hưởng đến tình trạng trật tự công cộng, an toàn xã hội. Vì thế, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với ông T theo đề nghị của Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh trong khoảng thời gian phù hợp để ông T có thể cai nghiện, chữa bệnh, học tập và tái hòa nhập cộng đồng, xã hội.

[3.3] Do đó, cần chấp nhận đề nghị của Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với ông T theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung vào các năm 2014, 2017, 2020 và 2022) và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các điều 6, 9, 95, 96, 105, 107 và 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung vào các năm 2014, 2017, 2020 và 2022);

Căn cứ Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ vào các điều 3, 5, 23, 24, 25, 31 và 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ C - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G2, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Võ Văn T.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số A Đ, ấp B, xã X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cơ sở chấp hành thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Tổ D, ấp B, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (hai mươi một) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Ông Võ Văn T có quyền khiếu nại; Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ sở cai nghiện ma túy số C Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Công an phường An Đông, TP.HCM
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - TP.HCM;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 TP.HCM;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 TPHCM;
- Ủy ban nhân dân phường An Đông, TP.HCM;
- Ông Võ Văn T;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hà Như Oanh